

Số: 01 /QĐ-ĐĐBQH

Cà Mau, ngày 05 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1655/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Cà Mau năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1717/NQ-UBTVQH15 ngày 24/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Đoàn đại biểu Quốc hội và chỉ định Trưởng Đoàn, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Hướng dẫn số 1309/HD-UBTVQH15 ngày 11/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nội dung về tổ chức và hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2021 - 2026 sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống nhất của các đại biểu Quốc hội trong Đoàn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Đoàn đại biểu Quốc hội, các vị đại biểu Quốc hội khóa XV thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận: *Chạy*

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội;
- TT. TU; TT. HĐND; LĐ UBND;
- BTT. UBMTTQVN tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Các Phòng trực thuộc VP;
- Lưu: VT, (Thuy).

TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI *h*
TRƯỞNG ĐOÀN



Lữ Văn Hùng



QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau
khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

*(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-ĐĐBQH, ngày 05 tháng 8 năm 2025
của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này cụ thể hóa một số nhiệm vụ công tác của đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau theo quy định của pháp luật, bao gồm: Công tác xây dựng pháp luật; tiếp công dân; tiếp xúc cử tri; giám sát, khảo sát; hoạt động tại các Kỳ họp Quốc hội; công tác đối ngoại và một số hoạt động khác có liên quan.

2. Quy chế này áp dụng cho đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Đoàn) hoạt động theo nguyên tắc tập thể. Trưởng Đoàn, các Phó Trưởng đoàn giữ vai trò điều hòa, phối hợp hoạt động giữa các đại biểu Quốc hội trong Đoàn, tổ chức các hoạt động của Đoàn theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, Nghị quyết số 08/2002/QH11 ngày 16/12/2002 của Quốc hội ban hành Quy chế hoạt động của đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội, Nội quy kỳ họp của Quốc hội, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Quy chế này.

2. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, trách nhiệm, tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí và đề cao hiệu quả công tác trong mọi hoạt động của Đoàn; không gây cản trở, khó khăn cho hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Điều 3. Quan hệ phối hợp công tác của Đoàn, đại biểu Quốc hội trong Đoàn với các tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Đoàn giữ mối liên hệ thường xuyên với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội và các cơ quan, tổ chức liên quan ở Trung ương. Đoàn, đại biểu Quốc hội trong Đoàn có trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất

với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan có liên quan ở Trung ương nghiên cứu, xem xét để có biện pháp giải quyết các kiến nghị về chủ trương, cơ chế chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc các vấn đề nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của địa phương.

2. Đoàn, đại biểu Quốc hội trong Đoàn giữ mối liên hệ thường xuyên, chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan. Phối hợp xây dựng và thực hiện chương trình giám sát hằng năm theo quy định. Khi cần thiết, Đoàn trao đổi, góp ý với các cơ quan liên quan về việc thi hành Hiến pháp, pháp luật, việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh.

Điều 4. Trụ sở làm việc và bộ máy giúp việc

1. Đoàn có trụ sở làm việc tại địa chỉ: Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (Số 288, đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau).

2. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Văn phòng) là cơ quan giúp việc của Đoàn, có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc và tổ chức phục vụ hoạt động của Đoàn, Trưởng Đoàn, các Phó Trưởng đoàn, đại biểu Quốc hội trong Đoàn theo quy định tại Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng.

Chương II

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỤ THỂ

Điều 5. Nhiệm vụ của Đoàn và Đại biểu Quốc hội trong Đoàn

1. Đoàn và các đại biểu Quốc hội trong Đoàn thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Luật tổ chức Quốc hội, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, Nội quy Kỳ họp Quốc hội và các văn bản pháp luật khác có liên quan và Quy chế này.

2. Đại biểu Quốc hội trong Đoàn giữ mối liên hệ chặt chẽ với Trưởng Đoàn, các Phó Trưởng đoàn. Khi cần thiết, đại biểu Quốc hội báo cáo tình hình và nêu các vấn đề mà đại biểu quan tâm và những kiến nghị, đề xuất với Trưởng Đoàn, các Phó Trưởng đoàn.

Điều 6. Chương trình hoạt động của Đoàn

1. Trên cơ sở Chương trình hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, tình hình thực tế của địa phương và ý kiến của cử tri, Đoàn xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động 6 tháng và cả năm. Từng đại biểu Quốc hội căn cứ vào chương trình chung của

Đoàn và điều kiện công việc của mình để xây dựng chương trình công tác của cá nhân nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu Quốc hội.

2. Văn phòng giúp Đoàn dự thảo chương trình hoạt động để xin ý kiến đại biểu Quốc hội. Sau khi thảo luận thống nhất trong tập thể Đoàn, Trưởng Đoàn hoặc Phó Trưởng đoàn (*khi được Trưởng Đoàn ủy quyền*) ký ban hành chương trình hoạt động chính thức của 6 tháng và cả năm. Chương trình này được cụ thể hóa thành các chương trình công tác hằng tháng và lịch công tác tuần của Đoàn.

3. Đại biểu Quốc hội có nhiệm vụ thực hiện chương trình công tác và sự phân công của Đoàn, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn.

4. Trong năm, khi có chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và căn cứ vào thực tiễn các vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung chương trình công tác, Trưởng Đoàn quyết định việc điều chỉnh, bổ sung chương trình công tác sau khi trao đổi thống nhất trong Đoàn.

5. Đoàn tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động năm theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Điều 7. Hoạt động xây dựng pháp luật

1. Căn cứ chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết hằng năm của Quốc hội, Đoàn phân công đại biểu Quốc hội trong Đoàn nghiên cứu, tham gia xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết; tổ chức hội nghị, hội thảo hoặc lấy ý kiến tham gia bằng văn bản của các đại biểu Quốc hội trong Đoàn và Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, các chuyên gia đối với các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết. Khi cần thiết, Đoàn làm việc trực tiếp với một số cơ quan, đơn vị liên quan để lấy ý kiến tham gia. Trên cơ sở đó, tổng hợp báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và gửi đến cơ quan soạn thảo, cơ quan thẩm tra theo quy định.

2. Đại biểu Quốc hội có trách nhiệm tham dự các hội nghị lấy ý kiến góp ý vào các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết; trường hợp đại biểu Quốc hội không thể tham dự thì báo cáo Trưởng Đoàn hoặc các Phó Trưởng đoàn; đồng thời, gửi ý kiến tham gia của mình bằng văn bản về Văn phòng để tổng hợp.

3. Trường hợp đại biểu Quốc hội có sáng kiến trình dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết, kiến nghị thì báo cáo với Trưởng Đoàn và phối hợp với Văn phòng hỗ trợ đại biểu trong việc lập, hoàn thiện hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Hoạt động giám sát, khảo sát

1. Hằng năm trên cơ sở chương trình hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, ý kiến của các đại biểu Quốc hội trong Đoàn và tình hình thực tế tại địa phương, Trưởng Đoàn chỉ đạo xây dựng chương trình giám sát của Đoàn. Chậm nhất trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, các đại biểu Quốc hội gửi ý kiến đề xuất về các nội dung cần đưa vào chương trình giám sát năm sau của Đoàn. Khi cần thiết, Trưởng Đoàn quyết

định tổ chức giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương ngoài chương trình đã dự kiến.

2. Nội dung, kế hoạch, thành phần Đoàn giám sát và cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát do Đoàn quyết định; đại diện cơ quan, tổ chức liên quan có thể được mời tham gia hoạt động của Đoàn giám sát. Kết thúc đợt giám sát, Đoàn có văn bản báo cáo kết quả giám sát và gửi báo cáo đến các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội giám sát việc giải quyết các kiến nghị sau giám sát của các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đoàn tổ chức khảo sát thực tiễn tại địa phương để lắng nghe ý kiến của nhân dân, đối tượng thụ hưởng và đối tượng chịu tác động của chính sách nhằm có thêm thông tin làm cơ sở cho các đại biểu Quốc hội tham gia ý kiến vào các dự thảo dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết và các nội dung khác tại các phiên thảo luận tại tổ, hội trường tại Kỳ họp Quốc hội.

4. Trưởng Đoàn phân công đại biểu Quốc hội trong Đoàn tham gia các Đoàn giám sát, khảo sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội đến làm việc tại địa phương hoặc khi có yêu cầu; tham gia các Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh khi được mời.

5. Trong hoạt động giám sát, đại biểu Quốc hội và Đoàn thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Điều 9. Hoạt động tiếp xúc cử tri

1. Hoạt động tiếp xúc cử tri thực hiện theo quy định tại Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

2. Trước và sau kỳ họp thường lệ của Quốc hội, Đoàn tổ chức để đại biểu Quốc hội tiếp xúc cử tri theo quy định; tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp không thường lệ của Quốc hội (nếu có). Việc bố trí điểm tiếp xúc cử tri theo đề xuất của đại biểu Quốc hội và tùy vào điều kiện thực tế của từng đơn vị bầu cử để chọn điểm tiếp xúc phù hợp và thực hiện việc luân phiên các điểm tiếp xúc.

3. Trường hợp đại biểu Quốc hội tiếp xúc cử tri ngoài địa bàn tỉnh, nơi cư trú, nơi làm việc, theo chuyên đề, lĩnh vực, theo đối tượng... đại biểu Quốc hội thông báo bằng văn bản cho Trưởng Đoàn hoặc các Phó Trưởng đoàn ít nhất 10 ngày để chỉ đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức để đại biểu tiếp xúc cử tri; sau tiếp xúc cử tri, chậm nhất 05 ngày, đại biểu Quốc hội tổng hợp đầy đủ ý kiến, kiến nghị của cử tri và gửi về Đoàn để tổng hợp, báo cáo.

4. Trường hợp đại biểu Quốc hội bận công tác hoặc điều kiện sức khỏe không thể tiếp xúc cử tri được phải có văn bản thông báo cho Trưởng Đoàn hoặc các Phó Trưởng đoàn và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về lý do vắng mặt của mình.

5. Mỗi năm một lần, kết hợp với việc tiếp xúc cử tri vào thời gian cuối năm, đại biểu Quốc hội phải báo cáo với cử tri ở đơn vị bầu cử nơi bầu ra mình về việc thực hiện nhiệm vụ đại biểu (*nêu cụ thể những việc đã làm được và chưa làm được; số liệu cụ thể việc tham gia các hoạt động của Quốc hội, của Đoàn trong năm*); đồng thời, báo cáo bằng văn bản đến Trưởng Đoàn hoặc các Phó Trưởng đoàn làm cơ sở xây dựng Chương trình hoạt động của Đoàn cho năm sau.

Điều 10. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

1. Hằng tháng, Đoàn phân công đại biểu Quốc hội trong Đoàn tiếp công dân định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh theo lịch tiếp công dân của Đoàn và thông báo rộng rãi lịch tiếp công dân đến đại biểu Quốc hội và công dân biết.

2. Đoàn, đại biểu Quốc hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; tổ chức nghiên cứu, chuyển đơn đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền giải quyết; theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Đại biểu Quốc hội có trách nhiệm thực hiện việc tiếp công dân theo quy định; trường hợp không tham dự được thì đại biểu Quốc hội báo cáo với Trưởng Đoàn hoặc các Phó Trưởng đoàn trước 05 ngày để bố trí đổi lịch tiếp công dân với đại biểu Quốc hội khác trong Đoàn.

4. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện các hoạt động thống kê, báo cáo kết quả tiếp công dân; tiếp nhận xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và phản ánh của công dân theo yêu cầu của Ủy ban Dân nguyện và Giám sát, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

5. Đối với những ý kiến, kiến nghị của công dân về các vấn đề chính sách chung (*không liên quan đến vụ việc khiếu nại, tố cáo cụ thể*), đại biểu Quốc hội phản ánh những ý kiến, kiến nghị này với Trưởng Đoàn hoặc các Phó Trưởng đoàn để tổng hợp báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Điều 11. Hoạt động tại Kỳ họp Quốc hội

1. Đại biểu Quốc hội có trách nhiệm tham dự đầy đủ các Kỳ họp và thực hiện nghiêm túc Nội quy Kỳ họp. Trong trường hợp không tham dự phiên họp thì phải báo cáo Tổng Thư ký Quốc hội theo đúng quy định:

a) Trường hợp đồng chí Trưởng Đoàn vắng, đồng chí Phó trưởng Đoàn Thường trực hoặc đồng chí Phó trưởng Đoàn tiếp nhận và giải quyết.

b) Trường hợp đại biểu Quốc hội không thể tham dự Kỳ họp Quốc hội, phiên họp theo Chương trình Kỳ họp đã được Quốc hội thông qua hoặc vắng mặt trên 02 ngày làm việc trong cả Kỳ họp Quốc hội, đại biểu Quốc hội báo cáo

bằng văn bản, có nêu lý do đến Trưởng Đoàn để thông báo đến Tổng Thư ký Quốc hội trước ngày dự kiến vắng mặt để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Quốc hội quyết định.

c) Trường hợp đại biểu Quốc hội vắng mặt từ 02 ngày làm việc trở xuống trong cả Kỳ họp Quốc hội, báo cáo Trưởng Đoàn để thông báo đến Tổng Thư ký Quốc hội tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Quốc hội.

2. Đại biểu Quốc hội có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận trong các hoạt động chuyên môn tại các kỳ họp Quốc hội. Để nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn, căn cứ chuyên môn, lĩnh vực công tác, kinh nghiệm công tác và sở trường riêng của đại biểu Quốc hội, Trưởng Đoàn có thể gợi ý để đại biểu Quốc hội chủ động chuẩn bị nội dung và đăng ký phát biểu, hoặc phân công đại biểu Quốc hội nghiên cứu, chuẩn bị nội dung, đăng ký phát biểu thảo luận, tranh luận, bình luận, chất vấn trực tiếp, chất vấn bằng văn bản, tương tác với các cơ quan báo chí...

3. Trước khi tham gia thảo luận trong phiên họp toàn thể tại hội trường và chất vấn Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ và các thành viên của Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, đại biểu Quốc hội báo cáo với Trưởng Đoàn để nâng cao chất lượng ý kiến thảo luận hoặc chất vấn.

Điều 12. Công tác đối ngoại

1. Trưởng Đoàn (hoặc Phó Trưởng đoàn theo ủy quyền của Trưởng Đoàn) thay mặt Đoàn tiếp khách trong nước và quốc tế đến làm việc với Đoàn. Trưởng Đoàn phân công một số đại biểu Quốc hội cùng tham dự các buổi làm việc trong hoạt động đối ngoại của Đoàn.

2. Khi đại biểu Quốc hội tham gia các Đoàn công tác theo chỉ định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội đi công tác nước ngoài phải báo cáo cho Trưởng Đoàn biết để nắm tình hình chung.

Điều 13. Chế độ họp

1. Trước Kỳ họp của Quốc hội, Đoàn tổ chức làm việc với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan để trao đổi, nắm bắt tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; những bất cập, vướng mắc trong thực thi pháp luật tại địa phương và tiếp thu ý kiến, kiến nghị gửi đến Quốc hội và các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết; đồng thời, sử dụng làm tư liệu để thực hiện nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội tại các phiên họp, kỳ họp và các hoạt động chuyên môn khác.

2. Trong thời gian diễn ra Kỳ họp hoặc giữa hai Kỳ họp, theo chương trình làm việc hoặc khi cần thiết, Trưởng Đoàn triệu tập tổ chức họp Đoàn.

3. Trưởng Đoàn chủ trì các phiên họp Đoàn; nếu Trưởng Đoàn vắng mặt thì ủy quyền cho một đồng chí Phó Trưởng Đoàn chủ trì. Các đại biểu Quốc hội

trong Đoàn có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Đoàn, trường hợp không tham dự được phải báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng Đoàn.

4. Định kỳ hằng tháng, Trưởng Đoàn, các Phó Trưởng đoàn giao ban đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch tháng tiếp theo. Khi cần thiết, Trưởng Đoàn quyết định họp trao đổi công việc giữa Trưởng Đoàn, các Phó Trưởng đoàn hoặc cả Đoàn ĐBQH tỉnh.

Điều 14. Chế độ tài chính

1. Trưởng Đoàn (*hoặc Phó Trưởng đoàn Thường trực*) chỉ đạo tổ chức việc thực hiện kinh phí hoạt động của Đoàn. Chánh Văn phòng là chủ tài khoản, thực hiện việc tổ chức quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Đoàn theo quy định.

2. Đại biểu Quốc hội được hưởng các tiêu chuẩn, chế độ theo quy định của Nghị quyết số 524/2012/UBTVQH13 ngày 20 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số chế độ chi tiêu bảo đảm hoạt động của Quốc hội, các văn bản hướng dẫn của Văn phòng Quốc hội và các chế độ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Quản lý, sử dụng con dấu và thẩm quyền ký ban hành văn bản

1. Việc quản lý, sử dụng con dấu của Đoàn được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trưởng Đoàn thay mặt Đoàn ký các văn bản chính thức của Đoàn. Các Phó Trưởng đoàn ký thay Trưởng Đoàn theo phân công, ủy quyền của Trưởng Đoàn. Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng được ký thừa lệnh Trưởng Đoàn đối với một số văn bản của Đoàn khi được ủy quyền (*thư mời họp, văn bản thông báo, truyền đạt ý kiến của Trưởng Đoàn, các Phó Trưởng đoàn*).

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Đoàn, các đại biểu Quốc hội, Văn phòng, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Văn phòng giúp Đoàn, Trưởng Đoàn, các Phó Trưởng đoàn theo dõi thực hiện Quy chế này và các quy định khác có liên quan đến hoạt động của đại biểu Quốc hội và Đoàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc nội dung không còn phù hợp thì đại biểu Quốc hội, Văn phòng kiến nghị Đoàn nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.